

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HNGĐ-ST
Ngày 28 - 6 - 2024
V/v Ly hôn, nuôi con
Khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và bà Bùi Thị Thêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2024 về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị P sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn X, xã Vạn, huyện V, tỉnh K. Bà P có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông Hoàng Tuấn A sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ. Ông A vắng mặt (có văn bản xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Bà Trương Thị H sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ. Bà H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Trịnh Thị P trình bày:***

Bà P và ông Hoàng Tuấn A tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2022 tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống, hai người làm

việc ở hai nơi khác nhau, nên tình cảm vợ chồng bị ảnh hưởng. Bà P và ông A không còn chung sống với nhau từ cuối năm 2023 đến nay và không quan tâm gì đến nhau. Xét thấy tình cảm giữa bà P và ông A không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà P được ly hôn với ông A.

Về con chung: Bà P và ông A có 01 con chung khai sinh là Hoàng Đình G B sinh ngày 04/11/2022, hiện nay con đang được bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà P có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con, bà P không yêu cầu ông A phải cấp dưỡng nuôi con cho bà P.

Về tài sản chung của vợ chồng, bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình tố tụng bị đơn ông Hoàng Tuấn A trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân, ông A thống nhất với lời trình bày của bà P. Tuy nhiên, ông A cho rằng tình cảm vợ chồng giữa ông A và bà P vẫn còn hạnh phúc, nên ông A không đồng ý yêu cầu ly hôn của bà P.

Về con chung: Ông A và bà P có 01 con như bà P trình bày. Nếu Tòa án giải quyết cho bà P được ly hôn với ông A, ông A có nguyện vọng xin được quyền nuôi con đến khi con đủ 18 tuổi. Trường hợp bà P được quyền nuôi con, khi bà P kết hôn, lập gia đình riêng, mà không thể nuôi được con, thì ông A sẽ yêu cầu thay đổi quyền nuôi con.

** Người làm chứng bà Trương Thị H trình bày:* Ông Hoàng Tuấn A là con bà H, bà Trịnh Thị P là con dâu bà H. Quá trình chung sống, vợ chồng ông A bà P thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc cho nhau. Bà H đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; Xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; Việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa, đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phương: Xử cho bà P được ly hôn với ông A ; Giao con Hoàng Đình Gia B sinh ngày 04/11/2022 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Trịnh Thị P khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn, đây là tranh chấp về “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn ông Hoàng Tuấn A có nơi cư trú tại huyện M’Đrăk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của BLTTDS. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Hoàng Tuấn A có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của BLTTDS. HĐXX, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà P và ông A tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2022 tại UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống chung, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc cho nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà P và ông A đã không còn sống chung với nhau trong thời gian từ cuối năm 2023 đến nay, nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hoà giải, động viên bà P trở lại đoàn tụ cùng ông A, nhưng bà P không chấp nhận.

Xét thấy, hôn nhân của bà P và ông A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phương, xử cho bà P được ly hôn với ông A.

[2.2] Về con chung:

Bà P và ông A có một con chung là Hoàng Đình Gia B sinh ngày 04/11/2022, hiện nay bà P đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà P và ông A đều có nguyện vọng nuôi con. Xét nguyện vọng nuôi con, HĐXX xét thấy: cháu B hiện tại dưới 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. . .”; Bà P và ông A đều có công việc và thu nhập ổn định, có khả năng về kinh tế để đảm bảo cho việc nuôi con. Tuy nhiên, cháu Bảo đang dưới 36 tháng tuổi, cần có sự gần gũi, chăm sóc trực tiếp từ người mẹ hơn. Để tránh sự xáo trộn trong sinh hoạt cũng như tránh sự ảnh hưởng đến tâm, sinh lý

của con, HĐXX cần tiếp tục giao con cho bà P nuôi dưỡng và chăm sóc là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, bà P không yêu cầu ông A phải cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản chung của vợ chồng:

Bà P và ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đồng tiền án phí tiền án Dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Trịnh Thị P được ly hôn với ông Hoàng Tuấn A.

2. Về con chung: Giao con Hoàng Đình Gia B sinh ngày 04/11/2022 cho bà Trịnh Thị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Bà Trịnh Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng mà bà P đã nộp tạm ứng, theo Biên lai thu số AA/2023/0009016 ngày 22/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

4. Thông báo quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện M'Đrắk;
- UBND thị trấn M'Đrắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương